



XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG RÈN KĨ NĂNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM TIỂU HỌC

TS. NGUYỄN HỮU HỢP
Trưởng Đại học sư phạm Hà Nội

Trong “Mục tiêu, kế hoạch giáo dục tiểu học”, “Điều lệ trường tiểu học” do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT kí ban hành ghi rõ: *nội dung giáo dục tiểu học bao gồm nội dung dạy học các môn học và nội dung các HĐGDNGLL; một trong những nhiệm vụ chủ yếu của người giáo viên tiểu học (GVTH) là tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh tiểu học (HSTH). Để sinh viên (SV) sau khi ra trường có thể thực hiện tốt nhiệm vụ này, trường sư phạm cần trang bị cho họ những tri thức, kĩ năng (KN) cần thiết liên quan. Như vậy, đào tạo (ĐT) giáo viên (GV) làm tốt công tác giáo dục là một mục tiêu quan trọng của các trường, khoa sư phạm tiểu học.*

1. Quá trình giáo dục HS được thực hiện bằng 2 con đường cơ bản: dạy học các môn học và tổ chức HĐGDNGLL. Mặc dù con đường dạy học là quan trọng nhưng còn bộc lộ nhiều hạn chế, như: hoạt động và giao tiếp được tổ chức cho HS còn đơn điệu (hầu như chỉ có học tập và các mối quan hệ HS - HS, HS - GV); không gian và thời gian hạn chế (tiết học chủ yếu diễn ra trong 4 bức tường lớp học, trong khoảng thời gian chừng 35 phút); chương trình môn học còn “cứng”, không theo kịp những biến đổi hết sức đa dạng và phức tạp của cuộc sống; dễ gây hiện tượng quá tải hoạt động nhận thức của HS, một phần do còn “quên” những nhu cầu thiết thực của các em như vui chơi, tham gia các công việc, hoạt động khác nhau, giao tiếp với mọi người; điều đó tất yếu dẫn đến kết quả giáo dục hạn chế (về cơ bản, HS mới có tri thức về các chuẩn mực hành vi, chưa hình thành được hành vi, thói quen tương ứng),... Như vậy, giáo dục không thể trông chờ, phó thác hoàn toàn cho dạy học mà cần tăng cường con đường khác, trên cơ sở phối hợp với giáo dục qua con đường này.

Con đường tổ chức HĐGDNGLL cho HSTH có ưu điểm nổi bật, như: hoạt động, giao tiếp được tổ chức đa dạng (lao động, vui chơi, công tác xã hội, kể cả học tập; qua đó, HS có dịp thuận lợi giao tiếp các mối quan hệ xã hội khác nhau). Hoạt động và giao tiếp càng đa dạng thì quá trình giáo dục càng có hiệu quả; không gian tiến hành không còn bó hẹp trong 4 bức tường lớp học vì các em được trực tiếp tham gia, thực hiện công việc ở

nhiều nơi công cộng ngoài xã hội (bảo đảm được nguyên tắc giáo dục gắn liền thực tiễn, đời sống xã hội); thời gian trở nên thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động, góp phần kiểm soát, quản lí được thời gian rỗi của HS; chương trình giáo dục mềm dẻo nên có thể xây dựng phù hợp với tình hình địa phương, kịp thời giáo dục cho các em những nội dung cập nhật (an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, phòng tránh các tệ nạn xã hội,...); góp phần thoả mãn những nhu cầu lành mạnh của trẻ em; qua đó, ngăn chặn hiện tượng quá tải trong dạy học, ngăn ngừa những tác động xấu từ bên ngoài ảnh hưởng đến HS; nhờ đó, góp phần giáo dục toàn diện cho HSTH (đạo đức, trí tuệ, lao động, thể chất, thẩm mĩ,...) trong đó có sự thống nhất giữa ý thức - thái độ - hành vi,...

Thực trạng giáo dục hiện nay cho thấy, việc tổ chức HĐGDNGLL cho HSTH còn nhiều bất cập, ít được tổ chức, nếu có tổ chức thì còn mang tính hình thức, đối phó, nội dung thì đơn điệu, dễ gây nhàm chán cho trẻ em. GVTH còn rất lúng túng trong việc tổ chức HĐGDNGLL; do đó, chất lượng và hiệu quả giáo dục chưa cao. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, trong đó, khâu “có vấn đề” nhất là tay nghề GV. Vì vậy, việc xây dựng học phần *Thực hành tổ chức HĐGDNGLL ở trường tiểu học* trong chương trình ĐT GVTH một cách thích hợp là một vấn đề có ý nghĩa quan trọng.

2. Định hướng xây dựng chương trình nhằm nâng cao chất lượng rèn KN tổ chức HĐGDNGLL cho SV sư phạm tiểu học

2.1. Một số căn cứ cơ bản xây dựng chương trình

- Căn cứ vào mục tiêu ĐT. Mục tiêu ĐT là mô hình người GV phù hợp với “Chuẩn GVTH” trong giai đoạn hiện nay. SV sau này ra trường là GVTH phải làm tốt công việc hằng ngày của mình; trong đó, quan trọng bậc nhất là dạy học và tổ chức hoạt động giáo dục cho HS. Theo đổi mới chương trình giáo dục tiểu học mới 2000, việc tổ chức hoạt động cho HS trong cả dạy học lẫn giáo dục được coi là một trong những tư tưởng chủ đạo. Trong lúc đó, khâu yếu nhất của GVTH hiện nay không phải là KN dạy học mà chính là KN tổ chức HĐGDNGLL cho HS. Do đó, trường sư phạm cần quan tâm thích đáng đến việc thực hiện mục tiêu này.

- Căn cứ vào hệ thống học phần trong chương trình ĐT. Chương trình có ý nghĩa to lớn tạo nên chất lượng ĐT. Vấn đề đặt ra là, cần có những

học phần nào phục vụ cho việc thực hiện mục tiêu trên. Theo chúng tôi, có nhiều học phần khác nhau liên quan, hỗ trợ, tác động nhưng có môn học trực tiếp phục vụ cho việc hình thành năng lực này là *Giáo dục học tiểu học*, trong đó có *Lí luận giáo dục tiểu học*.

Học phần *Giáo dục học tiểu học* mà trực tiếp là *Lí luận giáo dục tiểu học* phải đưa ra cơ sở lí luận cơ bản có tác dụng định hướng cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho HSTH; trong đó, tổ chức HĐGDNGLL là một con đường cơ bản.

Vì vậy, nội dung lí luận của học phần *Thực hành tổ chức HĐGDNGLL ở trường tiểu học* cần chủ yếu dựa vào *Lí luận giáo dục tiểu học*, chỉ đề cập những nội dung riêng: vị trí, mục đích, nhiệm vụ, hình thức tổ chức, phân loại KN tổ chức hoạt động giáo dục,... Nội dung chủ yếu phải là thực hành tổ chức những hình thức hoạt động giáo dục cơ bản, bởi nhiệm vụ cốt yếu của học phần này là trang bị cho SV những KN tổ chức HĐGDNGLL.

- *Căn cứ vào thực tiễn nhiệm vụ giáo dục của người GVTH*. Hằng tuần, GVTH tổ chức cho HS của mình tiết chào cờ đầu tuần, tiết sinh hoạt lớp cuối tuần và hoạt động theo chủ điểm. Hoạt động theo chủ điểm được coi là "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp, bởi nó được cụ thể hoá qua những tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, diễn ra liên tục từ tháng này qua tháng khác, qua đó, có thể tổ chức nhiều hình thức hoạt động cụ thể một cách phong phú, đa dạng như làm báo tường, thi văn nghệ, thi hái hoa dân chủ, tham quan, lao động công ích, cắm trại,... Có thể nói, nếu người GVTH tổ chức tốt những hình thức tổ chức cơ bản này thì hầu như đã "bao" hết hoạt động giáo dục ở tiểu học. Vì vậy, chương trình học phần này cần tập trung nghiên cứu những hình thức: *hoạt động giáo dục theo chủ điểm, tiết chào cờ đầu tuần, tiết sinh hoạt lớp cuối tuần*; từ đó, rèn luyện cho SV những KN giáo dục tương ứng. Cũng qua đó, có thể hình thành cho SV KN tổ chức những hình thức hoạt động cụ thể khác như nêu ở trên.

- *Căn cứ vào tính quy luật hình thành KN*. KN được coi là khả năng vận dụng tri thức vào hoạt động thực tiễn, thực hiện đúng hành động. Như vậy, trước khi hình thành cho SV KN tổ chức HĐGDNGLL, cần giúp họ nắm vững những tri thức liên quan. Tri thức càng vững chắc thì quá trình rèn luyện KN càng thuận lợi. Chương trình cần trang bị cho SV những tri thức liên quan công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp (các hình thức hoạt động, nội dung, cách tổ chức,...), về KN tổ chức hoạt động giáo dục (như phân loại KN, những điều kiện nâng cao hiệu quả việc hình thành những KN này...).

KN chỉ có thể được hình thành qua việc lặp đi, lặp lại những thao tác, hành động nhất định trong những điều kiện nhất định. Trong quá trình này, cần bảo đảm cường độ, tần số lặp lại một cách

thích hợp thì việc rèn luyện KN mới có hiệu quả cao. Do đó, cần tổ chức cho SV rèn KN tổ chức HĐGDNGLL không những qua vận dụng tri thức theo nhiệm vụ sư phạm giả định (ví dụ, vận dụng quy trình tổ chức tiết sinh hoạt lớp để xây dựng một mô hình tiết sinh hoạt lớp thi văn nghệ theo chủ điểm 20-11), mà còn qua việc trực tiếp tổ chức hoạt động cho HS ở trường tiểu học. Hơn nữa, việc hình thành KN như vậy bao giờ cũng gắn liền với hình thức hoạt động cụ thể, mà không thể có KN chung chung, không gắn với hoạt động nào đó.

Trong chương trình học phần *Thực hành tổ chức HĐGDNGLL ở trường tiểu học*, cần xây dựng những chương theo các hình thức tổ chức cơ bản của công tác giáo dục, không nên đưa ra những chương rèn KN mang tính khái quát, không hề gắn với hình thức cụ thể nào. Có như vậy, việc rèn luyện KN tổ chức HĐGDNGLL mới thiết thực, thuận lợi và có hiệu quả.

2.2. Nâng cao chất lượng ĐT tay nghề tổ chức HĐGDNGLL

Với thời gian hạn chế, trường sư phạm chỉ có thể rèn luyện cho SV những KN giáo dục cơ bản nhất; cho nên, trong ĐT, cần coi trọng việc tự học, tự nghiên cứu, vận dụng tri thức để giải quyết những vấn đề do thực tiễn giáo dục đặt ra. Cần giảm thời gian dành cho thuyết trình của cán bộ giảng dạy, tăng thời gian dành cho SV thảo luận, tranh luận, vận dụng tri thức làm bài tập thực hành, báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu,...

Cần tạo điều kiện để SV được thường xuyên quan sát thực tiễn tổ chức hoạt động giáo dục ở trường tiểu học mà không chờ đến những đợt kiến tập, thực tập theo lịch một cách cứng nhắc. "Trăm nghe không bằng một thấy", SV đối chiếu lí luận được học với thực tế, chỉ ra những mặt tích cực, nêu phương hướng khắc phục những hạn chế, từ đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân.

Tổ chức cho SV làm bài tập thực hành là một hướng đổi mới hình thành KN giáo dục có hiệu quả. Sau khi học được một hình thức hoạt động nào đó, ví dụ, tổ chức tiết sinh hoạt lớp, SV cần xuống trường tiểu học để tổ chức một vài tiết sinh hoạt lớp, rồi viết thành báo cáo để trình bày trước lớp.

Cần tạo nên sự gắn bó, liên thông việc dạy học học phần *Thực hành tổ chức HĐGDNGLL ở trường tiểu học* với công tác kiến tập, thực tập sư phạm. Đây là dịp để SV vận dụng những tri thức về tổ chức hoạt động giáo dục được học ở trường sư phạm vào thực tiễn trường tiểu học với đối tượng HS "thật", với thời gian, môi trường giáo dục thuận lợi,... để hình thành những KN tương ứng một cách chắc chắn.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần này của SV cũng cần được đổi mới. Kết quả học tập ở đây được thể hiện không dừng lại ở tri thức

(Xem tiếp trang 36)

Xây dựng chương trình...

(Tiếp theo trang 40)

về công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp, mà quan trọng hơn, đó là những KN tổ chức hoạt động giáo dục tương ứng. Do đó, cần đánh giá không chỉ qua bài thi viết mà còn qua những bài tập thực hành, những hoạt động mà SV tổ chức cho HS ở trường tiểu học.

Hiện nay, Bộ GD-ĐT đang giao cho *Dự án Phát triển GVTH* nhiệm vụ tổ chức xây dựng chương trình khung ĐT GVTH với các trình độ đại học, cao đẳng và trung học sư phạm. Đây là một dịp thuận lợi để chúng ta đổi mới, nâng cao chất lượng ĐT của các trường sư phạm. □

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Vũ Hoạt (chủ biên) - Nguyễn Dục Quang - Đỗ Trọng Văn. **Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học**. NXB Giáo dục. H, 1994.
2. Nguyễn Hữu Hợp (chủ biên) - Nguyễn Dục Quang. **Công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học**. Trường ĐHSP Hà Nội, 1995.
3. Dự án Việt – Bỉ "Hỗ trợ học từ xa". **Giáo viên tiểu học cần biết**. H, 2001 (trang 8- 88).
4. Đặng Vũ Hoạt (chủ biên) - Nguyễn Hữu Hợp. **Giáo dục học tiểu học 2**. NXB Giáo dục. H, 1994.